

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, hiệu lực ngày 01/07/2021;
- Căn cứ Quyết định 213/QĐ-TTg ngày 25/3/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển DNNN Công ty Giống cây trồng miền Nam thành công ty cổ phần.
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC);
- Căn cứ nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam, tổ chức ngày 23/4/2021, tại Tầng 8, Tòa nhà Pico Plaza, số 20 đường Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình, TP.HCM,

**Tổng số có 21 cổ đông**, trong đó hiện diện 16 cổ đông & ủy quyền 05 cổ đông, cổ phần hiện diện **12.817.630 cổ phần, chiếm tỷ lệ 96.58%** trên số cổ phần có quyền biểu quyết **13.271.785 cổ phần** (đã loại trừ cổ phiếu quỹ) đã thông qua các vấn đề sau:

### QUYẾT NGHỊ

#### I/ THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TRÌNH VÀ BÁO CÁO TẠI ĐẠI HỘI :

**Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2020 như đã trình bày tại Đại hội.**

Kết quả biểu quyết : Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện  
Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện

**Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, trong đó, có một số chỉ tiêu cơ bản như sau:**

(ĐVT : triệu đồng)

| TT | Chỉ tiêu cơ bản      | Giá trị | Ghi chú |
|----|----------------------|---------|---------|
| 1  | Tổng tài sản         | 482.411 |         |
| 2  | Doanh thu thuần      | 450.502 |         |
| 3  | Lợi nhuận trước thuế | 50.937  |         |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế   | 40.080  |         |

Kết quả biểu quyết : Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện  
Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện

**Điều 3: Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát 2020 như đã trình bày tại Đại hội.**

Kết quả biểu quyết : Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện  
Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện

**Điều 4: Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành năm 2020 như đã trình bày tại Đại hội.**

| Chỉ tiêu             | ĐVT        | KH 2020 | TH 2020 | CK 2019 | TH/KH   | TH/CK  |
|----------------------|------------|---------|---------|---------|---------|--------|
| Doanh thu            | Triệu đồng | 373.681 | 450.502 | 611.486 | 120,56% | 73,67% |
| Lợi nhuận trước thuế | Triệu đồng | 48.843  | 50.937  | 92.872  | 104,29% | 54,85% |
| Lợi nhuận sau thuế   | Triệu đồng | 39.075  | 40.080  | 73.836  | 102,57% | 54,28% |

Kết quả biểu quyết : Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện  
 Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
 Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện

**Điều 5: Thông qua kết quả phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2020.**  
 (Đơn vị tính: VNĐ)

| TT | CHỈ TIÊU   | SỐ TIỀN        | % LNST  |
|----|--|----------------|---------|
| 1  | Lợi nhuận sau thuế năm 2020                              | 40.080.007.483 | 100,00% |
| 2  | Phân phối lợi nhuận năm 2020                             | 30.103.407.890 | 74,86%  |
| a  | Trích lập quỹ  | 9.218.401.721  | 23,00%  |
| -  | Quỹ đầu tư phát triển (15% * LN sau thuế)                | 6.012.001.122  | 15,00%  |
| -  | Quỹ khen thưởng, phúc lợi (8% * LN sau thuế)             | 3.206.400.599  | 8,00%   |
| b  | Thù lao HĐQT & BKS (không kiêm nhiệm)                    | 876.779.029    | 2,19%   |
| c  | Cổ tức tiền mặt 15% vốn điều lệ<br>(Đã trừ cổ phiếu quỹ) | 19.907.677.500 | 49,67%  |
| 3  | Lợi nhuận chưa phân phối                                 | 10.077.149.232 | 25,14%  |

Lợi nhuận chưa phân phối năm 2020 giữ lại để thực hiện tái đầu tư phát triển cho Công ty trong giai đoạn tới.

**Điều 6: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020 & phương án thù lao HĐQT, BKS năm 2021;**

**a. Quyết toán chi trả thù lao HĐQT & BKS năm 2020**

(ĐVT: đồng)

| TT | Chỉ tiêu thực hiện BCTC hợp nhất               | Giá trị quyết toán | Tỷ lệ % | Thù lao              |
|----|--|--------------------|---------|----------------------|
| 1  | Lợi nhuận sau thuế kế hoạch                    | 51,074,511,084     | 2.00%   | 1,021,490,222        |
| 2  | Lợi nhuận sau thuế thực hiện                   | 50,744,461,750     |         |                      |
| 3  | Lợi nhuận giảm so với kế hoạch                 | -330,049,334       | -0.65%  |                      |
| 4  | Giảm thù lao theo NQ ĐHĐCĐ 2019                |                    |         | -3,300,493           |
| -  | LNST thực hiện giảm từ 0% đến dưới 10%         | -330,049,334       | 1.00%   | -3,300,493           |
| 5  | <b>Số thù lao còn lại được hưởng (1) + (4)</b> |                    |         | <b>1,018,189,728</b> |
| a  | Thù lao HĐQT và BKS không kiêm nhiệm           |                    |         | 876,779,029          |
| b  | Thù lao HĐQT và BKS kiêm nhiệm                 |                    |         | 141,410,699          |

✓ **Ghi chú:**

- Tạm ứng thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020 là: 456.000.000 đồng
- Số còn lại chưa chi: 1.018.189.728 đồng – 456.000.000 đồng = 562.189.728 đồng, sẽ thực hiện quyết toán sau khi ĐHĐCĐ thông qua & sẽ trừ thuế TNCN của các thành viên HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT.

**b. Phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021:**

Căn cứ kế hoạch SXKD, doanh thu và LNST năm 2021, với chỉ tiêu LNST là 58,51 tỷ đồng. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021, dự kiến như sau:

- Tổng thù lao dự kiến chi trả cho HĐQT & BKS là 2% LNST, tương ứng 58,51 tỷ đồng x 2% = 1.170 triệu đồng.
- Mức thù lao thưởng, phạt căn cứ theo tỷ lệ % thực hiện LNST tăng hoặc giảm so với kế hoạch LNST như sau:

9302  
 CÔNG  
 MIỄN  
 BÌNH-T

| Khung | Khung tăng, giảm LNST | Thuởng, phạt trong từng khung     |
|-------|-----------------------|-----------------------------------|
| 1     | Từ 0% đến dưới 10%    | LNST tăng, giảm trong khung x 1 % |
| 2     | Từ 10% đến dưới 20%   | LNST tăng, giảm trong khung x 2 % |
| 3     | Từ 20% đến dưới 30%   | LNST tăng, giảm trong khung x 3 % |
| 4     | Từ 30% trở lên        | LNST tăng, giảm trong khung x 4 % |

- Phương thức tạm ứng và quyết toán: Tạm ứng hàng tháng là 70% và quyết toán sau khi ĐHCĐ thường niên 2021 thông qua.
- Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí. Thù lao cho các thành viên HĐQT & BKS không kiêm nhiệm được chi trả từ lợi nhuận sau thuế.

**Điều 7: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:**

(ĐVT: VND)

| TT | CHỈ TIÊU  | SỐ TIỀN         |
|----|---|-----------------|
| 1  | Doanh thu thuần                                   | 266.473.288.243 |
| 2  | Lợi nhuận trước thuế                              | 49.519.408.639  |
| 3  | Lợi nhuận sau thuế                                | 39.615.526.911  |
| 4  | Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (30% từ LNST của VNR) | 58.515.526.911  |

- ✓ **Kế hoạch cổ tức năm 2021:** Kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 là 15% vốn điều lệ (đã trừ cổ phiếu quỹ).
- ✓ **Kế hoạch trích quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2021:** 08%/lợi nhuận sau thuế.

**Điều 8:** Thông qua đề xuất lựa chọn một trong những công ty kiểm toán theo danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép kiểm toán các công ty niêm yết, để kiểm toán báo cáo tài chính của SSC năm 2021 như sau:

- CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**  
– Địa chỉ : 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh
- CÔNG TY TNHH ERNST&YOUNG VIỆT NAM**  
– Địa chỉ : 28<sup>th</sup> Floor, Bitexco Financial Tower 2 Hải Triều, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh
- CÔNG TY TNHH KPMG Việt Nam**  
– Địa chỉ : Văn phòng TP. Hồ Chí Minh: Lầu 10, Tòa nhà Sunwah 115 Nguyễn Huệ, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh
- CÔNG TY TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS VIỆT NAM (PWC)**  
– Địa chỉ : Văn phòng TP. Hồ Chí Minh, Tầng 4 – Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, quận 1, TP.HCM

*Kết quả biểu quyết: Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện  
Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện*

**Điều 9:** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các sửa đổi, bổ sung để ban hành thực hiện.

*Kết quả biểu quyết: Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện  
Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện*

**Điều 10:** Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát - Lương Mai Phương theo đơn từ nhiệm, hiệu lực ngày 23/4/2021 để bầu bổ sung 01 thành viên Ban Kiểm soát mới.

*Kết quả biểu quyết: Đồng ý : 100% trên số cổ phần hiện diện*

ĐỢT  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
PHÂN  
HÀNH TRƯỞNG  
NAM  
PHỐ C

Không đồng ý: 0% trên số cổ phần hiện diện  
Không có ý kiến: 0% trên số cổ phần hiện diện

**Điều 11: Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, tiếp tục nhiệm kỳ 2020 -2025**

- ✓ Bà Văn Thị Ngọc Ánh, số cổ phần được bầu là 12.817.630/12.817.630 cổ phần  
Đạt tỷ lệ: 100% trên số cổ phần hiện diện

**Điều 12: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát trúng cử, tiếp tục nhiệm kỳ 2020 -2025**

1. Bà Văn Thị Ngọc Ánh

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị triển khai và tổ chức thực hiện nghị quyết này đạt được mục tiêu đã đề ra.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 23/4/2021. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông & các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**\* Nơi nhận :**

- UBCKNN, HSX, HNX ;
- HĐQT, BKS
- Công bố thông tin cho cổ đông
- Lưu NSHC/Thư ký HĐQT

